

Hưng Yên, ngày 04 tháng 5 năm 2022

THÔNG BÁO
TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 7 NGÀY QUA
(Từ ngày 28/04/2022 – 04/05/2022)

I. TÌNH HÌNH THỜI TIẾT VÀ SINH TRƯỞNG CỦA CÂY TRỒNG

1. Thời tiết

Nhiệt độ: 19 – 30°C.

Độ ẩm: Trung bình: 60 – 75%.

Thời tiết tuần qua trời nắng, có mưa rào rải rác và giông; nhiệt độ dao động từ 19 – 30°C. Ánh nắng không khí lạnh kèm theo mưa và giông làm một số diện tích lúa bị khô tóp đầu lá ở mức nhẹ. Nhìn chung, thời tiết thuận lợi cho cây trồng sinh trưởng, phát triển, song cũng thuận lợi cho một số sâu bệnh phát sinh và gây hại.

2. Cây trồng và giai đoạn sinh trưởng

- Trên lúa: GDST: Làm đồng – Trổ
- Rau màu vụ Xuân – Hè: GĐST: Mới trồng – Phát triển sinh khôi.
 - + Ngô: 1.042ha. GĐST: Làm hạt
 - + Cây họ cà: Phát triển quá - Thu hoạch.
 - Cây ăn quả:
 - + Cây có múi: Phát triển quả non.
 - + Nhãn, vải: Phát triển quả non.

II. NHẬN XÉT TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI 97 NGÀY QUA

1. Trên lúa

- Bệnh đao ôn lá gây hại nhẹ trên một số giống nhiễm như: Nếp các loại, Q5, TBR225... tỷ lệ bệnh nơi cao 2-3% số lá, cục bộ >10% số lá. Diện tích nhiễm 153ha (nhiễm nặng 4,1ha), nông dân đã phòng trừ 382ha đạt kết quả tốt.

- Bệnh khô vẫn phát sinh và gây hại trên các trà lúa, chủ yếu ở những ruộng cây dày, ruộng bón nặng đậm; tỷ lệ bệnh nơi cao 5-7% số dảnh, cục bộ >10% số dảnh. Diện tích nhiễm 752ha, nông dân đã phòng trừ 875ha.

- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn phát sinh và gây hại cục bộ trên một số giống nhiễm như Bắc thơm 7, Thiên ưu 8...; tỷ lệ hại nơi cao 5-10% số lá.

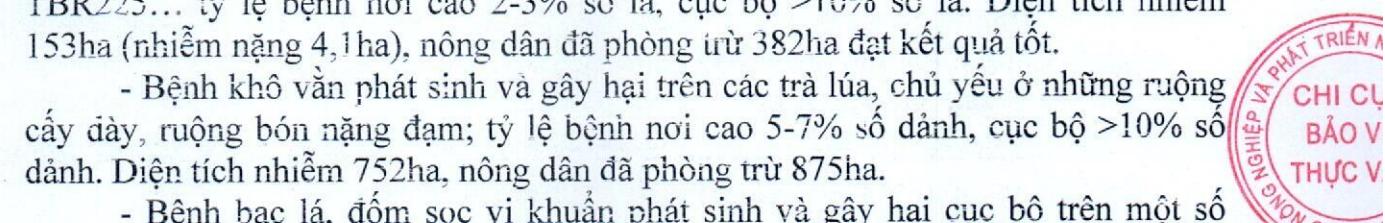
- Sâu cuốn lá nhỏ: Trưởng thành (bướm) vũ hóa rõ và đẻ trứng, mật độ bướm phổ biến 0,5 - 1con/m², nơi cao 2-3con/m², cục bộ có ruộng 5con/m² (mật độ trứng nơi cao 40 - 50 quả/m²).

- Rầy nâu, rầy lung trắng lúa 2 đang nở rộ; mật độ phổ biến 100 – 200 con/m², nơi cao 500-700 con/m², cá biệt có nơi trên 1000con/m² (mật độ trứng rầy nơi cao 300-500 ô/m²).

- Chuột: Gây hại nhẹ, cục bộ trên lúa chủ yếu ở khu vực ven gò, làng, khu công nghiệp, khu xen kẽ; tỷ lệ hại nơi cao 3-5% số dảnh, diện tích nhiễm 57ha.

Ngoài ra, sâu đục thân bướm hai chấm gây hại rải rác gây hại với mật độ thấp.

2. Trên cây rau màu



- Trên ngô: Sâu keo mùa thu xuất hiện và gây hại rải rác, mật độ phỏ biến 0.5-1 con/m², cục bộ 1-3con/m². Ngoài ra, sâu đục thân, rệp cờ, bệnh khô vắn, thối thân gây hại nhẹ, rải rác. Nông dân đã phòng trừ tốt những ruộng có mật độ sâu cao.

- Trên cây họ cà: Bệnh mốc sương tiếp tục gây hại nhẹ, tỷ lệ hại phỏ biến 3-5 %, nơi cao 7-10% số lá (cấp bệnh 1-3). Ngoài ra, bọ trĩ, bọ phấn, rệp gây hại nhẹ, rải rác.

- Trên rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ gây hại nhẹ, rải rác; mật độ phỏ biến 1-3 con/m², cục bộ 5-7 con/m²; rệp muội, bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự. Ngoài ra, bệnh sương mai, thối nhũn, đốm vàng cài bắp gây hại nhẹ, cục bộ.

- Các cây rau khác (nhóm rau gia vị...): Sâu bệnh gây hại không đáng kể.

3. Trên cây ăn quả

- Trên cây có múi: Nhện đỏ gây hại nhẹ trên một số diện tích quất rong, quất quả; tỷ lệ nơi cao 3-5% số lá. Ngoài ra, rệp sáp, bọ phấn, bọ trĩ gây hại nhẹ, rải rác; sâu vẽ bùa gây hại rải rác ở những cây ra lộc non.

- Trên nhãn, vải:

+ Sâu đục cuống quả: Trưởng thành vũ hóa và đẻ trứng rải rác, mật độ phỏ biến 0,4-0,5 con/cành, nơi cao 3-5con/cành.

+ Bọ xít nâu gây hại cục bộ chủ yếu ở một số vườn phòng trừ kém, mật độ nơi cao 0,5-1 con/chùm. Ngoài ra, rệp muội, sâu đục giò hoa, sâu đỗ gây hại nhẹ, rải rác.

III. DỰ KIẾN TÌNH HÌNH SINH VẬT GÂY HẠI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trên lúa

- Sâu cuốn lá nhỏ: Sâu non sên nở rộ trong những ngày tối, thời gian sâu nở có sự khác biệt giữa các vùng sinh thái và sên gây hại từ nay đến giữa tháng 5, chủ yếu ở những ruộng xanh tốt, ruộng bướm dồn, đặc biệt ở các ruộng ven làng, gần đường giao thông, ruộng xen kẽ.

- Bệnh đao ôn cổ bông phát sinh và gây hại trên các giống lúa nhiễm như nhóm lúa Nép, Q5, TBR225..., nhất là với trà lúa trổ từ cuối tháng 4 đến đầu tháng 5, diện lúa trổ trong điều kiện ít nắng, độ ẩm không khí cao.

- Bệnh khô vắn: Tiếp tục gây hại gia tăng trên các trà lúa, đặc biệt ở diện lúa cây sorm, cây dày, bón nặng đậm.

- Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn gây hại tăng trên một số giống nhiễm đặc biệt là sau đợt gió mùa Đông Bắc vừa qua, sau trận mưa giông.

2. Trên cây rau màu

- Trên rau họ thập tự: Sâu xanh, sâu tơ tiếp tục gây hại nhẹ, rải rác; bọ nhảy gây hại cục bộ ở một số vùng chuyên canh rau họ thập tự.

- Trên họ cà: Bệnh mốc sương, héo xanh, bọ phấn, rệp sáp tiếp tục xuất hiện và gây hại rải rác.

- Trên ngô: Sâu đục thân, bắp, bệnh khô vắn gây hại nhẹ, rải rác.

3. Trên cây ăn quả

- Trên cây có múi:

+ Bọ trĩ, rệp muội tiếp tục gây hại ở một số vườn không phòng trừ kịp thời; bệnh thối rễ gây hại rải rác.

+ Nhện đỏ, nhện vàng gây hại nhẹ trên một số diện tích quất rong, quất quả.

- Trên nhãn, vải:

+ Sâu đục cuống quả lứa 2 tiếp tục vũ hóa rõ, thời gian vũ hóa có sự khác biệt giữa các vùng sinh thái và có sự gói lứa; sâu non sên gây hại gia tăng từ nay đến

giữa tháng 5. Nếu không phòng trừ kịp thời, hiệu quả (đặc biệt trên vải lai chín sớm) sâu sẽ gây ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng quả.

+ Bọ xít non tiếp tục nở và gây hại gia tăng chủ yếu ở những vườn ít quan tâm áp dụng biện pháp cắt tỉa, phòng trừ không tốt; Sâu đục giò hoa, sâu đo, bọ trĩ, rệp muội gây hại cục bộ.

+ Bệnh sương mai, thán thư tiếp tục phát sinh và gây hại nhất là gặp điều kiện thời tiết có độ ẩm cao và ít nắng.

IV. ĐỀ NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ HOẶC CÁC CHỦ TRƯỞNG CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN Ở ĐỊA PHƯƠNG

- Thực hiện tốt công văn số 91/BVTY-KT ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh Hưng Yên về việc chủ động phòng trừ sâu, bệnh hại trên cây trồng từ nay đến cuối vụ.

- Yêu cầu Trạm BVTY các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tăng cường công tác điều tra, dự tính dự báo sâu bệnh trên các cây trồng (**kể cả ngày nghỉ và ngày lễ**); Theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết và các đối tượng sâu bệnh chính như bệnh đạo ôn cổ bông, sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu – rầy lưng trắng trên lúa, sâu đục cuống quả trên nhãn, vải và các đối tượng sâu bệnh khác; Chủ động tham mưu chỉ đạo và thông báo nhanh tình hình sâu bệnh hại cây trồng để nông dân nắm được, chủ động phòng trừ kịp thời đạt hiệu quả cao.

1. Trên lúa

- Đối với bệnh đạo ôn cổ bông: Theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết để thông báo, hướng dẫn nông dân chủ động phòng trừ trên các giống lúa nhiễm như Nếp các loại, Q5... bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu như: Bankan 600WP, Bump Gold 400WP, Dojione 40EC, Filia 525SE, Map famy 700WP..., phun khi lúa trổ được 3-5%.

- Bệnh khô vằn phát sinh và gây hại cần phòng trừ bằng các thuốc đặc hiệu như Anvil 5SC, Tilt Super 300EC, Super One 300EC, Camilo 150SC.

- Bệnh bạc lá – đốm sọc vi khuẩn xuất hiện trên giống lúa nhiễm cần phòng trừ sớm bằng các thuốc như: Totan 200WP, Ychatot 900SP, Xanthomix 20WP, Lobo 8WP.

- Sâu cuốn lá nhỏ: Phun trừ nơi có mật độ sâu cao bằng các loại thuốc như Silsau 4.0EC, 5.0EC, Dylan 5WG, Oman 2EC, Director 70EC. Thời điểm phun trừ sâu non tuổi 1-2 (*Lưu ý: Chỉ phun thuốc ở những ruộng có mật độ sâu cao, không phun lan tràn gây tổn kém và ô nhiễm môi trường*).

- Rầy nâu, rầy lưng trắng: Theo dõi chặt chẽ phát sinh phát triển gây hại của rầy nâu, rầy lưng trắng. Phun trừ kịp thời những ruộng có mật độ rầy cao bằng các thuốc đặc hiệu. Ở giai đoạn lúa làm đồng - trổ, đồng sưa cần sử dụng các thuốc nội hấp như Chess 50WG, Chatot 600WG, Apta 300WP.

Lưu ý: Để phòng trừ rầy đạt hiệu quả cao, yêu cầu trên ruộng phải có mước từ 2-3cm trở lên.

- Sâu đục thân buồm hai chấm: Phòng trừ nơi xuất hiện mật độ ồ trúng cao trên 0,3 ồ/m² bằng một trong các loại thuốc đặc hiệu như Vitarko 40WG, Voliam Targo 063SC, Dupont Prevathon 5SC, 35WG.

2. Trên cây rau màu

- Sâu tơ, sâu xanh, bọ nhảy xuất hiện mật độ cao trên rau họ thập tự, sâu đục quả, rệp, bọ trĩ hại đậu đỗ, dưa chuột cần phòng trừ bằng thuốc sinh học như: Aizabin WP, Vi – BT, Bitadin WP, VK. Những vùng trồng chuyên canh rau họ thập tự mà thường xuyên xuất hiện Bọ nhảy mật độ cao cần áp dụng các biện



pháp luân canh với nhóm rau khác, bơm nước để ngâm đất nhằm diệt ấu trùng trong đất trước khi trồng vụ mới.

- Đối với nhóm rau gia vị: Sâu bệnh gây hại không đáng kể nên không cần áp dụng biện pháp hóa học để phòng trừ.

- Bệnh mốc sương trên cây họ cà, sương mai hại dưa chuột, đậu đỗ... cần phòng trừ bằng chế phẩm Nano bạc, Nano đồng ở thời kỳ đang thu hoạch hoặc dùng thuốc Phytocide 50WP, Insuran 50WG ở thời kỳ cây phát triển sinh khôi.

3. Trên cây ăn quả

- Cây nhãn, vải:

+ Sâu đục cuống quả: Phòng trừ khi Trưởng thành (bướm) xuất hiện mật độ cao cần phòng trừ bằng các thuốc như Vitarko 40WG, Voliam Targo 063SC, Prevathon 5SC; rệp sáp, rệp muội, bọ phấn khi xuất hiện mật độ cao phòng trừ bằng các thuốc Movento 150OD, Radian 60SC; phòng trừ sâu đỗ, bọ xít bằng thuốc Dylan 2EC, Trebon 10EC, Secsaigon 25EC.

- Trên cây có múi: Theo dõi chặt chẽ diễn biến các đối tượng sâu bệnh chính; Hướng dẫn nông dân phòng trừ an toàn, hiệu quả sâu vẽ bùa, nhện đỏ, nhện vàng, rầy chổng cánh, bọ trĩ, rệp muội nơi có mật độ cao bằng các thuốc đặc hiệu như: Radian 60SC, Midan 10WP; nhện đỏ phòng trừ bằng các thuốc đặc hiệu như Comite 73EC, Detect 50WP, Catex 3.6EC, theo nguyên tắc “4 đúng”.

Lưu ý:

+ Hướng dẫn nông dân phòng trừ sâu bệnh phải theo nguyên tắc “4 đúng” để đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

+ Các địa phương có Mã số vùng trồng cây ăn quả cần hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tuân thủ chặt chẽ quy định về điều kiện duy trì mã số vùng trồng và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn./*ly*

Noi nhận:

- Văn phòng Tỉnh Uỷ, UBND Tỉnh; | Đê
- Cục Bảo vệ thực vật; | báo cáo
- Sở Nông Nghiệp và PTNT;
- TTBVTV phía Bắc;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài, Báo Hưng Yên;
- Trạm BVTM các huyện, thị, tp;
- Lưu: VT, Phòng KT.

KT.CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Lê Minh Nam